

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH
KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1 – ĐỒNG NAI**

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024**



TỔNG CTY VLXD SỐ 1 – CTCP
CÔNG TY CP GẠCH MEN THANH THANH



Số : 100A/BC- TTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Đồng nai, ngày 31 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO

THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600 665643
- Vốn điều lệ: 59.923.480.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 59.923.480.000 đồng
- Địa chỉ: Đường số 1, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, P. An Bình, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại: 0251.3836066
- Số fax: 0251.3836305
- Website: www.thanhthanhceramic.com
- Mã cổ phiếu: TTC

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Trước năm 1975, Thanh Thanh thuộc sở hữu tư nhân, chủ yếu sản xuất gạch men 10cm x10cm theo công nghệ SACMI của Ý. Sau 1975, nhà máy được quốc hữu hóa vào ngày 1/7/1976 với tên Nhà máy Gạch Men Thanh Thanh.
- Năm 1993, nhà máy được thành lập lại theo quyết định số 34A/BXD – TCLD ngày 12/2/1993 của bộ trưởng Bộ Xây dựng, trực thuộc Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1. Sau đó Nhà máy được đổi tên thành Công Ty Gạch Men Thanh Thanh hạch toán độc lập theo Quyết định số 201/BXD-TCLĐ ngày 27/03/1995 và được Ủy Ban Kế Hoạch Nhà Nước cho phép đăng ký kinh

doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 10055 ngày 05/04/1995 với chức năng chính là sản xuất kinh doanh gạch men và vật liệu xây dựng.

- Công ty được chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo quyết định số 1706/QĐ-BXD ngày 22/12/2003 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc chuyển Công ty Gạch Men Thanh Thanh thành Công ty Cổ phần, với vốn điều lệ lúc cổ phần hoá là 40 tỷ đồng theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000091 đăng ký lần đầu ngày 02 tháng 01 năm 2004 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Đồng Nai cấp, thay đổi lần thứ 12 ngày 29 tháng 12 năm 2020.
- Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu trên thị trường vào ngày 08/08/2006
- Niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm 1.992.348 cổ phiếu (tổng giá trị: mười chín tỷ, chín trăm hai mươi ba triệu, bốn trăm tám mươi ngàn đồng) vào ngày 20 tháng 03 năm 2008.
- Thương hiệu gạch men Thanh Thanh đã khẳng định được uy tín của mình đối với người tiêu dùng trong nước. Những cột mốc quan trọng đánh dấu các bước phát triển của Công ty được ghi nhận như sau:
 - ✓ Năm 1991 đầu tư trang bị máy ép PH 550 thay thế các thiết bị cũ nâng cao công suất, chất lượng và hạ giá thành sản phẩm cạnh tranh với hàng ngoại nhập; năm 1993, đầu tư mới dây chuyền sản xuất gạch lát nền theo công nghệ mới (nung 01 lần) công suất 1 triệu m²/năm;
 - ✓ Năm 1995, tiếp tục đầu tư thêm dây chuyền sản xuất gạch lát nền công suất 01 triệu m²/năm nâng tổng công suất sản xuất gạch lát nền của Công ty lên 02 triệu m²/năm;
 - ✓ Năm 1999, đầu tư dây chuyền sản xuất gạch với công nghệ nung nhanh 2 lần công suất 01 triệu/năm;
 - ✓ Năm 2000, đầu tư dây chuyền sản xuất gạch granit nhân tạo công suất 1,5 triệu m²/năm;
 - ✓ Năm 2003, đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ốp tường công nghệ nung nhanh 2 lần công suất 01 triệu m²/năm, nâng tổng công suất sản xuất gạch ốp tường của Công ty lên 02 triệu m²/năm;
 - ✓ Năm 2016-2017, đầu tư chiều sâu máy in kỹ thuật số, máy mài cạnh nhằm nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm hướng tới dòng sản phẩm cao cấp.

- ✓ Năm 2019, đầu tư máy ép nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.
- ✓ Năm 2022, đầu tư máy mài ướt nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.
- ✓ Đến hết năm 2024, Công ty có một tập thể gần 260 cán bộ - công nhân viên, trong đó có nhiều chuyên gia kỹ thuật công nghệ. Công ty đã xây dựng được hệ thống nhà phân phối sản phẩm rộng khắp tại các tỉnh thành trong khu vực các tỉnh Miền Bắc, Miền Trung và các Đồng bằng Sông Cửu Long. Công ty cũng đã xuất khẩu sang các nước Thái Lan, Yemen, v.v... Công ty có thể cung cấp ra thị trường các loại gạch ốp lát với mẫu mã phong phú, kích thước đa dạng đạt chất lượng như: Gạch Granit, gạch ceramic ốp tường và lát nền. Bằng hệ thống máy móc thiết bị được nhập từ các hãng nổi tiếng trên thế giới như SITI, B&T, Nasetti, System... các phân xưởng của Công ty có tổng cộng 4 dây chuyền sản xuất có công suất thiết kế với sản lượng 4,5tr m²/năm;
- ✓ Công ty đã được Chính phủ phong tặng Huân chương Lao động các hạng Nhất, Hai, Ba; đạt Huy chương vàng chất lượng Châu Âu tại Tây Ban Nha 1996; được Báo Sài Gòn Tiếp Thị bình chọn Hàng Việt Nam Chất lượng cao trong nhiều năm liền kể từ năm 1997.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất và kinh doanh gạch ceramic, granite
- Địa bàn kinh doanh: trong nước và một số quốc gia trong khu vực.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: từ ngày 02/01/2004 mô hình quản trị doanh nghiệp bao gồm Đại hội Đồng cổ đông, Ban kiểm soát và Hội đồng Quản Trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc, 04 Phó tổng giám đốc và các trưởng phòng, quản đốc phân xưởng.
- Các công ty có liên quan:

+ Tổng công ty VLXD Số 1 – CTCP	Công ty mẹ
+ Công ty TNHH MTV KD Sản Phẩm Fico	Cùng công ty mẹ
+ Công ty CP Cơ Khí Xây Dựng Tân Định	Cùng Công ty mẹ
+ Công ty CP Gạch Đông Nam Á	Cùng Công ty mẹ
+ Công ty CP Phước Hòa Fico	Cùng Công ty mẹ



+ Công ty CP Bao Bì & KS Số 1
nắm giữ 24% vốn điều lệ)

Công ty liên kết (Cty Thanh Thanh

+ Công ty CP Vitaly
giữ 21,4% vốn điều lệ).

CK kinh doanh (Công ty Thanh Thanh nắm

5. Định hướng phát triển

a. Mục tiêu chủ yếu:

Đảm bảo sản lượng và chất lượng sản phẩm ở mức độ hợp lý để duy trì thị trường truyền thống, giữ vững thị phần, phát huy tối đa nguồn lực hiện có nhằm tạo đà phát triển cho giai đoạn sau.

b. Chiến lược trung – dài hạn:

- **Củng cố và phát triển thị trường tiêu thụ:** Trong những năm tới, Công ty sẽ đẩy mạnh việc tiếp thị sản phẩm tới người tiêu dùng, mở rộng hệ thống phân phối, củng cố thị phần trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu.
- **Tăng cường hoạt động marketing:** Công ty đã chú trọng phát triển đội ngũ nhân viên Marketing chuyên nghiệp nhằm nâng cao vị thế hương hiệu và tăng cường khả năng nắm bắt nhu cầu thị trường, đầu tư nghiên cứu phát triển các mẫu mã mới, đa dạng hoá sản phẩm, tạo sự gắn chặt chẽ giữa việc thiết kế mẫu mã với nhu cầu thị trường.
- **Đầu tư nâng cấp thiết bị và nghiên cứu kỹ thuật:** Tăng cường đầu tư đổi mới, nâng cấp thiết bị hiện đã cũ để nâng cao chất lượng sản phẩm, trong đó chú trọng vào đầu tư chiều sâu với các thiết bị in kỹ thuật số, máy mài cạnh nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm .
- **Phát triển nguồn nhân lực:** Thanh Thanh luôn xem yếu tố con người là tài sản quý giá nhất mang lại thành công cho Công ty, phát triển nguồn nhân lực là một trong mục tiêu được ưu tiên hàng đầu. Dù vậy, hiện nay Công ty vẫn còn thiếu lao động có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm, do đó trong những năm tới Công ty sẽ phải tăng cường công tác đào tạo nghiệp vụ cho người lao động trong Công ty, cung cấp điều kiện làm việc tốt và chế độ khen thưởng xứng đáng để nhân viên gắn bó và phát huy tối đa năng lực của mình.

c. Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng công ty:

Công ty tích cực áp dụng các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, xử lý chất thải rắn; tăng cường các hoạt động xã hội do địa phương phát động; và hướng đến xây dựng một tập thể lao động đoàn kết, tuân thủ luật pháp và có đời sống văn hoá phong phú.

6. Các rủi ro

Hiện nay, rủi ro kinh doanh của công ty tập trung chủ yếu vào các yếu tố: nền kinh tế phát triển chậm nên nhu cầu tiêu dùng trong và ngoài nước về VLXD vẫn ở mức thấp; cùng với sự xuất hiện của nhiều loại vật liệu thay thế là những nguyên nhân chính có thể làm sụt giảm sản lượng tiêu thụ của công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

*** Thuận lợi :**

- Thương hiệu *Thanh Thanh* được người tiêu dùng biết đến đã nhiều năm.
- Có lực lượng lao động kỹ thuật có tay nghề, có kinh nghiệm, gắn bó nhiều năm với công ty.
- Tình hình tài chính lành mạnh.
- Có hệ thống đại lý phân phối ổn định và đồng hành với Công ty nhiều năm .
- Tổ chức bộ máy tinh gọn, kỷ cương được giữ vững. Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ thực hiện tốt.

*** Khó khăn**

- Tình hình thế giới diễn biến hết sức phức tạp, đặc biệt chiến tranh giữa Nga và Ucraina kéo dài làm cho giá xăng dầu tăng làm cho chi phí tăng cao.
- Nhiều dự án bất động sản bị đình trệ, gây khó khăn cho doanh nghiệp.
- Cung cầu mất cân đối, gây khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm.
- Thị trường xuất khẩu khó khăn do bị cạnh tranh gay gắt.
- Thiết bị, máy móc đã hoạt động trên 20 năm, thường xuyên hư hỏng làm chi phí sửa chữa cao làm cho giá thành sản phẩm tăng cao.
- Đa số người lao động đã lớn tuổi nên năng suất lao động thấp.
- Do sản lượng tiêu thụ giảm, phải thu hẹp sản xuất (chỉ sản xuất 01 dây chuyền), người lao động phải ngưng việc dài ngày.



- Công ty nằm trong KCN Biên Hòa 1, đã có chủ trương di dời, nên khó khăn cho việc đầu tư thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng và đa dạng chủng loại sản phẩm.
- Kho bãi chật hẹp nên rất khó khăn trong việc dự trữ nguyên liệu vào mùa mưa.

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Trước những thuận lợi, khó khăn như trên, nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tăng cường công tác quản lý, kịp thời chuyển đổi sản phẩm mới, đưa ra những chính sách bán hàng phù hợp, năm 2024 đã đạt được kết quả:

Tên chỉ tiêu	Kế hoạch 2024 (tr.đ)	Thực hiện 2024 (tr.đ)	TH 2024 / KH 2024 (%)
I. Chỉ tiêu tài chính			
1. Doanh thu	290.812	172.525	59,33
2. Giá vốn hàng bán	258.082	148.593	57,58
3. Lợi nhuận gộp	32.730	23.931	73,12
4. Doanh thu HĐTC	1.200	527	43,92
5. Chi phí HĐTC	1.200	885	73,75
6. Chi phí bán hàng	7.599	4.169	54,86
7. Chi phí Quản lý	13.277	15.688	96,38
8. Lợi nhuận từ SXKD	8.854	3.716	41,97
9. Lợi nhuận khác	500	179	35,74
10. Lợi nhuận trước thuế	9.354	3.895	41,64
II Chỉ tiêu sản phẩm			
1. Sản phẩm sản xuất	3.000.000	1.694.347	56,48
- Gạch lát nền	380.000	179.502	47,24
- Gạch ốp tường	920.000	525.344	57,10
- Gạch Granite	1.700.000	989.501	58,21
2. Sản phẩm tiêu thụ	3.000.000	1.734.625	57,82
- Gạch lát nền	380.000	206.834	54,43
- Gạch ốp tường	920.000	566.149	61,54
- Gạch Granite	1.700.000	961.642	56,57



2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

(1) Ông Trần Hưng Lương - Tổng Giám Đốc

Họ và tên: Trần Hưng Lương Ngày sinh: 01/8/1962

Nơi sinh: Hương Văn, Hương Trà, Thừa Thiên – Huế

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hương Văn, Hương Trà, Thừa Thiên – Huế

Địa chỉ thường trú: Đường 1B, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP.HCM

Điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0251.3834816

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí, Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

+ Từ 1984 – 1988: NV phòng Kỹ thuật XN Cơ khí sửa chữa máy thiết bị - TCT Xây dựng 1.

+ Từ 1988 – 2004: NV phòng Kỹ thuật, Phó phòng Kỹ thuật, Trưởng phòng Kỹ thuật Cơ điện, Phó Giám đốc Công ty gạch bông và đá ốp lát số 1 (VITALY).

+ Từ 2004 – đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP gạch men Thanh Thanh .

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 14.350 cp

(2) Ông Lê Xuân Thái - Phó Tổng Giám Đốc

Họ và tên: Lê Xuân Thái Ngày sinh: 29/11/1970

Nơi sinh: Phú Xuyên, Hà Nội, (Hà Tây cũ)

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: An Cựu, TP.Huế, Thừa Thiên – Huế

Địa chỉ thường trú: 16HV, KP1, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0251.3836041

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Silicat

Quá trình công tác:

+ Từ 1995 – 2002: NV phòng Kỹ thuật Công ty Gạch Men Thanh Thanh.



+ Từ 2002 – 2009: Phó phòng, Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

+ Từ 2010 – đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 3.791 cp

(3) Ông Trần Văn Dũng – Phó Tổng Giám Đốc

Họ và tên: Trần Văn Dũng Ngày sinh: 10/02/1970

Nơi sinh: Phường Đồng Đa, TP.Quy Nhơn, T. Bình Định

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tam Quan Bắc, H. Hoài Nhơn, T. Bình Định

Địa chỉ thường trú: 497/9 Đường Thống Nhất, P. 16, Quận Gò Vấp, TP.HCM

Điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0251.3834818

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa, Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

+ Từ T6/1996 – T12/1996: Công nhân phân xưởng gạch lát nền, Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

+ Từ T1/1987 – T7/1999: Nhân viên phòng Kỹ thuật Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh

+ Từ T7/1999 – T2/2000: Nhân viên phòng Kế toán – Tài chính Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh .

+ Từ T2/2000 -> T1/2002: Nhân viên phòng Kỹ thuật Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh

+ Từ T1/2002 – T7/2003: Công nhân phân xưởng gạch ốp tường Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

+ Từ T7/2003 -> T12/2004: NV phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Tổng Công ty VLXD Số 1.

+ Từ T1/2005 -> T03/2022: Phụ trách phòng Kế hoạch – Vật tư Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

+ Từ T04/2022 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công Ty CP Gạch Men Thanh Thanh

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 3.180 cp

(4) Ông Trần Hưng Du – Phó Tổng Giám Đốc

Họ và tên: Trần Hưng Du Ngày sinh: 26/04/1979

Nơi sinh: Hương Văn, Hương Trà, Thừa Thiên – Huế

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hương Văn, Hương Trà, Thừa Thiên – Huế

Địa chỉ thường trú: 126/6 Đường 17, KP5, P. Linh Trung, TP. Thủ Đức TP.HCM

Điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0251.3834816

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí

Quá trình công tác:

+ Từ T1/2008 → T12/2010: NV Phân Xưởng Cơ Điện Công Ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

+ Từ T1/2011 → T4/2013: Phó Quản đốc phân xưởng Granite, Công Ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

+ Từ T5/2013 → T12/2014: Phụ trách phân xưởng Granite, Công Ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

+ Từ T1/2015 → T3/2022: Quản đốc phân xưởng Granite, Công Ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

+ Từ T4/2022 – đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP gạch men Thanh Thanh .

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 100 cp

(5) Bà Võ Thị Thu Thủy – Phó Tổng Giám Đốc

Họ và tên: Võ Thị Thu Thủy Ngày sinh: 09/01/1975

Nơi sinh: Hưng Yên

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

Quê quán: Ba Động, Ba Tơ, Quảng Ngãi

Địa chỉ thường trú: 4.8 C/cư 76B Ngô Tất Tố, P.19, Q. Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0251 3836818

Trình độ học vấn : 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế



Quá trình công tác:

- + Từ T3/1997 → T03/2003: Nhân viên phòng Kế toán Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh
- + Từ T4/2003 → T03/2004: Phụ trách Phòng Kế toán Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh
- + Từ T03/2004 → T10/2012: Phó trưởng phòng Kế toán Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh
- + Từ T11/2012 → T12/2014: Phụ trách Phòng Kế toán Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh
- + Từ T01/2015 → T05/2024: Kế toán trưởng Công Ty CP Gạch Men Thanh Thanh
- + Từ T05/2024 → nay: Phó Tổng giám đốc Công Ty CP Gạch Men Thanh Thanh

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 11.000 cp

b. Những thay đổi trong ban điều hành:

20/05/2024 bổ nhiệm bà Võ Thị Thu Thủy giữ chức vụ Phó tổng giám đốc.

c. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng lao động tại ngày 31/12/2024: 251 lao động
- Thu nhập bình quân người lao động: Trên 8,0 triệu đồng / người/ tháng
- Chính sách: Công ty trả lương cho người lao động hình thức khoán sản phẩm dựa vào công sức đóng góp của người lao động, bảo đảm thu nhập ổn định để người lao động yên tâm công tác; các chính sách về nghỉ phép, lễ được thanh toán đầy đủ theo chính sách; các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động... được thực hiện đầy đủ theo quy định.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Không có

4. Tài chính

a. Tình hình tài chính:

Đvt: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	186.054	161.652	(13,54)
Doanh thu thuần	227.620	172.525	(24,20)



Lợi nhuận từ hoạt động KD	8.262	3.716	(55,02)
Lợi nhuận khác	1.264	179	(85,86)
Lợi nhuận trước thuế	9.526	3.895	(59,12)
Lợi nhuận sau thuế	7.574	3.046	(59,79)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	08		

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

CHỈ TIÊU	Năm 2024	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,5	2,61	
<i>Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn</i>			
- Hệ số thanh toán nhanh	1,30	1,03	
<i>Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho</i>			
<i>Nợ ngắn hạn</i>			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ / Tổng tài sản	0,28	0,36	
- Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	0,38	0,56	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	1,59	1,92	
<i>Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân</i>			
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	1,07	1,22	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,02	0,03	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0,03	0,06	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0,02	0,04	
- Hệ số Lợi nhuận HĐKD / Doanh thu thuần	0,02	0,04	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần:	5.992.348 cp
Cổ phần đang lưu hành:	5.940.528 cp
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do:	5.290.720 cp

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 649.808 cp

b. Cơ cấu cổ đông:

Stt	Loại hình cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Trong nước	5.479.524	91,44
1	Cá nhân	1.952.247	32,58
2	Tổ chức	3.527.277	58,86
II	Nước ngoài	512.824	8,56
1	Cá nhân	313.104	5,23
2	Tổ chức	199.720	3,33
	Tổng cộng	5.992.348	100

Thông tin chi tiết về các cổ đông lớn

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	(%)
1	Tổng Công ty VLXD số 1- CTCP	Tầng 15 Toà nhà Sailing Tower, Số 111A Pasteur, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM	3.056.097	51
2	Trần Thị Xuân Anh	66 Đường 1B, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP.HCM	590.100	9,85
	Tổng cộng		3.646.197	60,85

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm:

- Đất sét các loại: 17.410 tấn / năm

- Bột tràng thạch, đá vôi: 18.921 tấn / năm
- Khí CNG: 89.281 MMBTU / năm
- Chất đốt khác: 4.207 tấn / năm
- Men , frit, phụ gia: 2.389 tấn / năm
- Màu: 74 tấn / năm
- Bì nghiền: 130 tấn / năm
- Bao bì: 320 tấn / năm

b. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm dịch vụ chính của Công ty:

- Tỉ lệ nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng lại: 5 - 6 %
- Tỉ lệ nguyên vật liệu không thể tái chế sử dụng lại: 0,3 %

6.2 Tiêu thụ năng lượng

Công ty tiêu thụ năng lượng điện trực tiếp từ hệ thống điện lưới quốc gia. Khi hệ thống điện lưới quốc gia gặp sự cố như sụt áp, cúp điện ... thì sử dụng máy phát điện tại Công ty.

Trong năm, công ty tăng cường nghiên cứu, thay thế, lắp đặt các máy móc thiết bị tiết kiệm điện nhằm tiết kiệm điện cũng như giảm chi phí sản xuất.

6.3 Tiêu thụ nước:

Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm:

- Nước sản xuất: 192 m³/ngày đêm
 - Nước sinh hoạt: 30 m³/ngày đêm
- Tổng nhu cầu sử dụng nước : 222 m³/ngày đêm

a. Nguồn nước cung cấp và lượng nước sử dụng:

Công ty sử dụng nước từ Cty cấp nước Đồng nai : 147 m³/ngày đêm

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Tổng lượng nước tái sử dụng khoảng 75 m³/ngày đêm, tỷ lệ 51.02%.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty đảm bảo đầy đủ hồ sơ về việc thực hiện pháp lệnh môi trường như:

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường: Quyết định của Giám đốc Sở Khoa học , Công nghệ và môi trường Đồng Nai V/v: Phê chuẩn báo cáo đánh giá tác động môi trường số 199/QĐ-QLMT ngày 28/04/1997 do Sở Khoa học , Công nghệ và môi trường Đồng cấp .



- Sổ đăng ký chủ nguồn thải: 205/SĐK-STNMT do Sở Tài Nguyên Môi Trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 22/03/2012.
- Quyết định phê duyệt đề án bảo vệ môi trường: 930/QĐ-UBND do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/04/2013.
- Quyết định về chứng nhận Công Ty CP Gạch Men Thanh Thanh đã hoàn thành biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường: 204/QĐ-STNMT do Sở Tài Nguyên Môi Trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 21/03/2013.
- Báo cáo giám sát môi trường năm 2024.
- Đầy đủ các hợp đồng về xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại và chất thải sinh hoạt.
- Nộp đầy đủ phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động tại ngày 31/12/2024: 251 lao động
- Thu nhập bình quân người lao động: trên 8 triệu đồng/người/ tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn, phúc lợi của người lao động:

- Chính sách: Công ty trả lương cho người lao động theo hình thức khoán sản phẩm và dựa vào công sức đóng góp của người lao động, bảo đảm thu nhập ổn định để người lao động yên tâm công tác.
- Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng hai kỳ vào ngày 05 và 20 mỗi tháng.
- Các chính sách về tiền thưởng như thưởng nhân dịp lễ, tết, thưởng tháng 13 được Công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động.
- Các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, đào tạo, khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng độc hại... được thực hiện đầy đủ theo quy định.
- Các trang thiết bị an toàn cho người lao động đều được Công ty trang bị đầy đủ.
- Công ty có bếp ăn riêng, tổ chức thực hiện và duy trì tốt chế độ ăn giữa ca cho người lao động đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- **Hoạt động đào tạo người lao động:**
- Hàng năm, Công ty tổ chức đào tạo tại chỗ cho công nhân về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy và các nội dung về vận hành thiết bị, nội quy lao động...
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo việc làm và phát triển sự nghiệp: Thường xuyên cho người lao động tham gia các lớp huấn luyện chuyên ngành về công tác tổ chức, công tác quản lý ...

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động sản - xuất kinh doanh

Năm 2024 là năm thị trường bất động sản, xây dựng, vật liệu xây dựng đặc biệt khó khăn và ẩn chứa rất nhiều thách thức đối với hoạt động của các doanh nghiệp, như thiếu đơn hàng, cắt giảm công suất, cắt giảm lao động, đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, như sản lượng tiêu thụ giảm dần, có thời điểm phải tạm ngưng sản xuất tất cả các dây chuyền, người lao động phải ngưng việc dài ngày.

Ban điều hành đã quyết liệt đối diện với các khó khăn thách thức để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, điều hành các hoạt động của Công ty, thể hiện ở các mặt sau:

- Thực hiện nghiêm túc các quyết định của HĐQT phù hợp với tình hình thực tế, triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.
- Quản lý, điều hành mọi hoạt động theo đúng thẩm quyền, có sự phân công rõ ràng giữa các cấp quản lý.
- Sử dụng hiệu quả và cân đối hợp lý nguồn lực hiện có, tăng cường tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, điện, nước; quyết liệt giảm chi phí, nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đồng thời đảm bảo các lợi ích lâu dài của Công ty.
- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính minh bạch, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn và phát huy nguồn vốn; quyết liệt xử lý công nợ.
- Tổ chức tốt việc sản xuất sản phẩm Granit tiêu thụ tốt, mang lại hiệu quả cao.

- Chủ động phối hợp với Tổng Công Ty VLXD Số 1 – CTCP thông qua Công ty TNHH MTV Kinh doanh sản phẩm FICO làm đại diện thực hiện việc chăm sóc và sàng lọc các đại lý, đồng thời tìm thêm đại lý mới có khả năng tiêu thụ tốt hơn.
- Sản lượng sản xuất thực hiện năm 2024: 1.694.347 m² gạch, đạt 56,48% so KH năm 2024 (trong đó sản lượng sản xuất gạch Granite năm 2024: 989.501 m² chiếm tỷ lệ 58,40%).
- Sản lượng tiêu thụ thực hiện năm 2024: 1.734.625 m² gạch, đạt 57,82 % so với KH năm 2024 (trong đó sản lượng tiêu thụ gạch Granite năm 2024: 961.642 m² chiếm tỷ lệ 55,44%);
- Doanh thu năm 2024: 172.525 triệu đồng, đạt 59,33% so với KH năm 2024.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2024 so với năm 2023	
			Tăng, giảm	Tỷ lệ %
Tài sản cố định	10.849	15.352	-4.503	70,67
1. Tài sản cố định hữu hình	10.849	15.352	-4.503	70,67
- Nguyên giá	225.084	225.893	-810	99,64
- Giá trị hao mòn lũy kế	-214.235	-210.541	-3.693	101,75
2. Tài sản cố định vô hình	0	0	0	
- Nguyên giá	101	101	0	100,00
- Giá trị hao mòn lũy kế	-101	-101	0	100,00

Tài sản cố định năm 2024 so với năm 2023 giảm 4.503 triệu đồng, tỷ lệ giảm 29,33% là do :

- Thanh lý nhượng bán xe ô tô 29 chỗ hư cũ với giá trị sổ sách : 810 triệu đồng
- Khấu hao máy móc, thiết bị: 3.693 triệu đồng

Chi phí khấu hao máy móc, thiết bị năm 2024 không đáng kể: 3.693 triệu đồng là điểm thuận lợi nhưng đồng thời cũng là điểm bất lợi do máy móc thiết bị của Công ty được đầu tư đã lâu, nay đã lạc hậu, phát sinh chi phí sửa chữa lớn.

b. Tình hình nợ phải trả:

CHỈ TIÊU	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,61	3,50	
<i>Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn</i>			
- Hệ số thanh toán nhanh	1,03	1,30	
<i>Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho</i>			
<i>Nợ ngắn hạn</i>			

Các chỉ số về khả năng thanh toán ngắn hạn, hệ số thanh toán nhanh năm 2024 đạt lần lượt 3,50 và 1,30 chứng tỏ Công ty có đầy đủ khả năng để thanh toán nợ đến hạn.

Công ty không vay nợ ngoại tệ nên không bị ảnh hưởng của tỷ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Cân đối và điều chỉnh linh hoạt sản xuất kinh doanh theo diễn biến của thị trường để giảm hàng tồn kho, ổn định sản xuất.
- Tiếp tục nâng cao công tác quản lý để tiết giảm tất cả những khoản mục chi phí trong sản xuất và tiêu thụ, đạt hiệu quả cao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Phối hợp với FICO, FICOCOM phát triển thêm đại lý phân phối, mở rộng thị trường.
- Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm đặc trưng phù hợp với máy móc thiết bị, công nghệ hiện có của Công ty để tiêu thụ ở phân khúc thị trường riêng biệt.
- Duy trì và tăng cường công tác xuất khẩu.
- Tăng cường quản lý sản xuất để tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu.
- Tăng cường kiểm soát qui trình công nghệ, kiểm soát chất lượng gạch, tránh tình trạng phân nhiều lô, kịp thời thanh lý những mẫu tồn kho lâu ngày.
- Tăng cường quản lý các kho thành phẩm, nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng không để thất thoát, giảm tỷ lệ bể vỡ, kém phẩm cấp.

- Tiếp tục nghiên cứu các biện pháp nhằm giảm giá thành sản phẩm.
- Duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động.
- Tổ chức tốt thu hồi công nợ khách hàng.

IV.ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Thông qua hoạt động giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá như sau:

- Ban điều hành đã tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Ban điều hành đã kịp thời cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho HĐQT, Ban Kiểm soát tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty;
- Sử dụng hiệu quả và cân đối hợp lý nguồn lực hiện có, tăng cường tiết kiệm, quyết liệt giảm chi phí, nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đồng thời đảm bảo lợi ích của Công ty.
- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính minh bạch, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn và phát huy nguồn vốn; quyết liệt xử lý công nợ.
- Tăng cường việc cải tiến kỹ thuật, công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển được nhiều sản phẩm mới phù hợp với máy móc, thiết bị hiện có của Công ty.
- Chủ động đề ra kế hoạch sản xuất với công suất hợp lý, vừa đáp ứng được nhu cầu của thị trường, giảm tồn kho, vừa duy trì được việc làm thường xuyên cho người lao động;
- Áp dụng nhiều chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp với từng thời điểm và từng loại sản phẩm hiện có để đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a. Định hướng của Công ty

- Nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2025.

- Xây dựng phương án SXKD hiệu quả, linh hoạt. Kết hợp hài hòa việc SXKD với việc di dời Công ty đến địa điểm mới theo kế hoạch của tỉnh Đồng Nai.
- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và thực tế trong quá trình hoạt động của Công ty.
- Nâng cao hiệu quả việc quản lý tài sản, nguồn vốn, công nợ, hàng tồn kho.
- Thực hiện tốt các công tác liên quan đến quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, nhà đầu tư.

b. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu của năm 2025.

- Sản lượng sản xuất: 1.900.000 m²
- Sản lượng tiêu thụ: 2.000.000 m²
- Doanh thu: 201,518 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 4,001 tỷ đồng

c. Công tác đầu tư:

- Theo kế hoạch của tỉnh Đồng Nai, Công ty phải di dời đến địa điểm mới vào cuối năm 2025. Hội đồng quản trị đã thành lập Tổ xây dựng phương án di dời Công ty đến địa điểm mới để nghiên cứu, tìm kiếm và lựa chọn đơn vị tư vấn xây dựng kế hoạch, tư vấn làm việc với các cơ quan chức năng liên quan đến công tác đền bù giải tỏa, di dời nhằm tối đa hóa lợi ích của Công Ty CP Gạch Men Thanh Thanh.
- Đến nay, Tỉnh Đồng Nai chưa có chính sách bồi thường, hỗ trợ việc di dời, nên chưa có cơ sở để Hội đồng quản trị xây dựng phương án cụ thể việc di dời.

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY****1. Hội đồng quản trị****a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

Tính đến ngày 31/12/2024 số lượng thành viên và cơ cấu hội đồng quản trị như sau:

TT	Họ và Tên	Chức danh	Sở hữu cá nhân	Sở hữu tổ chức	Tổng số	Tỷ lệ VDL %
1	Cao Trường Thụ	Chủ tịch	-	764.025	764.025	12,75
2	Trần Hưng Lương	Ủy viên	14.350	764.024	778.374	12,99
3	Võ Thị Thu Thủy	Ủy viên	11.000	-	11.000	0,18
4	Phạm Việt Thắng	Ủy viên	-	764.024	764.024	12,75
5	Nguyễn Thanh Hà	Ủy viên		764.024	764.024	12,75
	Tổng cộng		25.350	3.056.097	3.081.447	51,42

b. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Về quản lý theo chức năng nhiệm vụ trong điều lệ**

Trong năm 2024, HĐQT tổ chức họp và ban hành các văn bản như sau:

- Tổ chức 4 phiên họp trực tiếp
- Ban hành 17 nghị quyết

Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, kế hoạch công tác hàng quý và thường xuyên theo dõi tình hình của thị trường, tình hình thực tế của công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban điều hành để chỉ đạo quyết liệt các mặt hoạt động của Công ty.

- Về tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động đã đề ra**

- Trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, HĐQT đã triển khai thực hiện các nội dung như sau:
 - + Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 17/04/2024.
 - + Chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024



TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So với KH năm	So với TH 2023
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	59,92	59,92	59,92	100,00%	100,00%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	227,62	290,81	172,52	59,33	75,80
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,53	9,36	3,89	41,63	40,88
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,57	7,48	3,05	40,70	40,21
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	12,64	12,49	5,08	40,70	40,21

Đánh giá chung: năm 2024, Tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chưa đạt so với kế hoạch.

Nguyên nhân:

- Thị trường tài chính, bất động sản, xây dựng, vật liệu xây dựng đặc biệt gặp khó khăn
- Nhiều dự án bất động sản bị đình trệ dẫn đến việc tiêu thụ VLXD trong đó có gạch ốp lát chậm theo.
- Cung cầu mất cân đối dẫn đến cạnh tranh khốc liệt gây khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm.
- Thị trường xuất khẩu gặp khó khăn.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng, sản lượng tiêu thụ giảm, có thời điểm phải tạm ngưng sản xuất tất cả các dây chuyền, người lao động phải ngưng việc dài ngày. Chính vì vậy các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

+ Giám sát và chỉ đạo tháo gỡ khó khăn

Hội đồng quản trị đã theo sát tình hình biến động của thị trường vật liệu xây dựng nói chung, thị trường gạch men nói riêng, chỉ đạo Ban Điều hành kịp thời điều chỉnh hợp lý kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình biến động của thị trường; giảm hàng tồn kho, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.



+ Các hoạt động khác

Ngoài hoạt động có trong kế hoạch năm, HĐQT thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc thẩm quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, như sau:

Công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư

HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật chứng khoán đối với tổ chức niêm yết. Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT và các tài liệu liên quan khác đã được công bố đúng hạn đến cổ đông và nhà đầu tư quan tâm.

Công tác chi trả cổ tức

- Đã thanh toán cổ tức năm 2023 cho cổ đông: 08%/ cổ phiếu vào ngày 15/03/2024.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và Tên	Chức danh	Sở hữu cá nhân	Sở hữu tổ chức	Tổng số	Tỷ lệ % VDL
1	Đào Quang Sơn	TBKS	0	0	0	
2	Lê Nguyễn Quốc Trung	Thành viên	0	0	0	
3	Nguyễn Thừa Vũ	Thành viên	2.087	0	2.087	0,03
	Tổng cộng		2.087		2.087	0,03

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có ba thành viên, mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể và các thành viên hoạt động độc lập theo phương thức bán chuyên trách. Hàng tháng và quý thường xuyên trao đổi các vấn đề về quản lý và hoạt động SXKD của công ty. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, xem xét các nghị quyết và có ý kiến với HĐQT, Ban điều hành về việc quản trị Công ty.



3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đvt: triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao 2024	Tiền lương 2024	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị				
1	Cao Trường Thụ	CT HĐQT	75		
2	Trần Hưng Lương	Thành viên	45	558	Kiểm TGD
3	Võ Thị Thu Thủy	Thành viên	45	323	Kiểm P.TGD
4	Phạm Việt Thắng	Thành viên	45		
5	Nguyễn Thanh Hà	Thành viên	45		
II	Ban kiểm soát				
1	Đào Quang Sơn	Trưởng ban	45		
2	Lê Nguyễn Quốc Trung	Thành viên	30		
3	Nguyễn Thừa Vũ	Thành viên	30	214	Kiểm TP. Kỹ thuật
III	Ban giám đốc				
1	Lê Xuân Thái	P. TGD		323	
2	Trần Văn Dũng	P. TGD		299	
3	Trần Hưng Du	P. TGD		310	
4	Nguyễn Xuân Khiêm	TP.KTTH		248	
5	Đặng Đình Thống	PT Quản trị	30	254	Kiểm TP TCHC

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (File đính kèm)

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu KTTC, VT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Hưng Lương